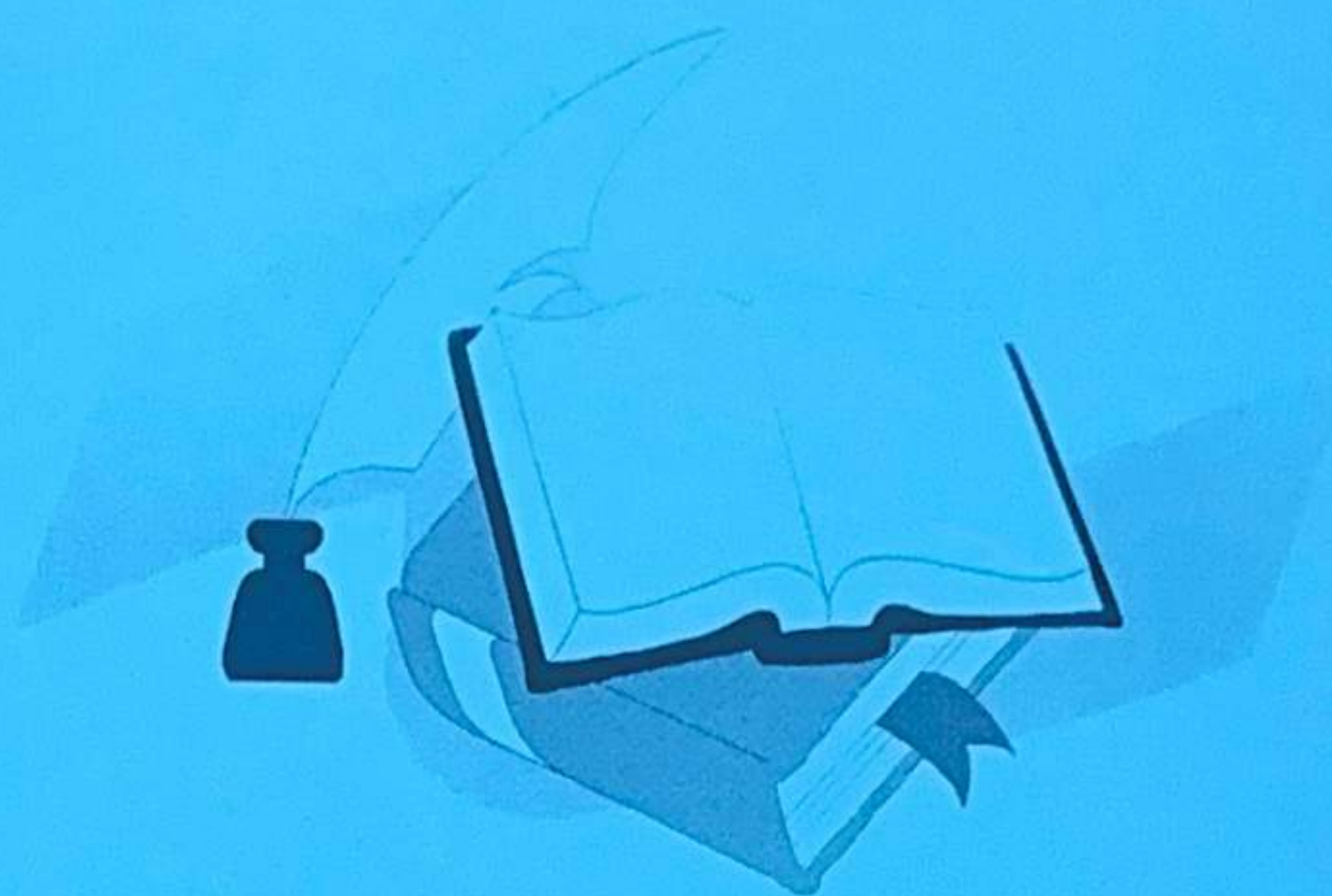


**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THUẬN AN
VĂN PHÒNG HĐND & UBND**



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

GIẢI PHÁP XÂY DỰNG NHẬN THỨC SỐ CHO NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU DỰA TRÊN BA TRỤ CỘT: CHÍNH QUYỀN SỐ - KINH TẾ SỐ - XÃ HỘI SỐ

Tác giả: Lê Thị Hải Yến Sinh ngày: 16/08/1997

Chức danh: Chuyên viên Văn phòng HĐND & UBND

Đơn vị công tác: UBND xã Thuận An, tỉnh Lâm Đồng

Thuận An, tháng 11 năm 2025

PHẦN I: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG.

Trên thế giới, chuyển đổi số bắt đầu được nhắc đến nhiều vào khoảng năm 2015 và phổ biến từ năm 2017. Ở Việt Nam, chuyển đổi số bắt đầu được nhắc đến nhiều vào khoảng năm 2018. Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia vào ngày 03/6/2020.

Chuyển đổi số cơ quan nhà nước là hoạt động phát triển chính phủ số của các cơ quan trung ương và tương ứng với đó là hoạt động phát triển chính quyền số, đô thị thông minh của các cơ quan chính quyền các cấp ở địa phương.

Chuyển đổi số cơ quan nhà nước tập trung vào phát triển hạ tầng số phục vụ các cơ quan nhà nước một cách tập trung, thông suốt; tạo lập dữ liệu về kinh tế - xã hội phục vụ ra quyết định chính sách; tạo lập dữ liệu mở dễ dàng truy cập, sử dụng, tăng cường công khai, minh bạch, phòng, chống tham nhũng, thúc đẩy phát triển các dịch vụ số trong nền kinh tế; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, cả trên thiết bị di động để người dân, doanh nghiệp có trải nghiệm tốt nhất về dịch vụ, nhanh chóng, chính xác, không giấy tờ, giảm chi phí.

Chính phủ số bản chất là chính phủ điện tử, bổ sung những thay đổi về cách tiếp cận, cách triển khai mới nhờ vào sự phát triển của công nghệ số. Vì vậy, khi nói phát triển chính phủ số chính là nói phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số đã bao hàm chính phủ điện tử.

Chính phủ điện tử là chính phủ ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn. Hay nói một cách khác, đây là quá trình tin học hóa các hoạt động của chính phủ.

Chính phủ điện tử, hiểu một cách đơn giản, là “bốn Không”, có khả năng họp không gặp mặt, xử lý văn bản không giấy, giải quyết thủ tục hành chính không tiếp xúc và thanh toán không dùng tiền mặt.

Chính phủ số là chính phủ có toàn bộ hoạt động an toàn trên môi trường số, có mô hình hoạt động được thiết kế lại và vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số, để có khả năng cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, đưa ra quyết định kịp thời hơn, ban hành chính sách tốt hơn, sử dụng nguồn lực tối ưu hơn, kiến tạo phát triển, dẫn dắt chuyển đổi số quốc gia, giải quyết hiệu quả những vấn đề lớn trong phát triển và quản lý kinh tế - xã hội. Hay nói một cách khác, đây là quá trình chuyển đổi số của chính phủ.

Chính phủ số là chính phủ điện tử, thêm “bốn có”, có toàn bộ hoạt động an toàn trên môi trường số, có khả năng cung cấp dịch vụ mới nhanh chóng, có khả năng sử dụng nguồn lực tối ưu và có khả năng kiến tạo phát triển, dẫn dắt chuyển đổi số quốc gia, giải quyết hiệu quả những vấn đề lớn trong phát triển và quản lý kinh tế - xã hội.

Qua quá trình tham gia làm việc, bản thân tôi đã liên hệ với thực tiễn quá trình công tác tại xã Đắc Lao - huyện Đắc Mil (trước sáp nhập) và xã Thuận An - tỉnh Lâm Đồng để tăng cường các hoạt động của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số xã;

nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp trong thực hiện Chuyển đổi số tôi chọn Đề tài **“Giải pháp xây dựng nhận thức số cho người đứng đầu dựa trên ba trụ cột: Chính quyền số - Kinh tế số - Xã hội số”** làm bài tiểu luận cho mình.

Đề tài được trình bày với các nội dung:

Phần I: Một số vấn đề lý luận chung.

Phần II: Nội dung.

Phần III: Kết luận.

PHẦN II: NỘI DUNG

I. Nội dung giải pháp

Việc nhận thức như thế nào là chuyển đổi số, chuyển đổi số để làm gì, chuyển đổi số trên những nội dung nào, chúng ta nhận được gì từ chuyển đổi số là câu hỏi mà rất nhiều người thắc mắc muốn được làm rõ. Nhưng không phải ai cũng có thể trả lời tường tận. Không chỉ người dân mà ngay cả những người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức - những người đóng vai trò to lớn trong công cuộc chuyển đổi số của quốc gia, của địa phương cũng đang hiểu mập mờ. Không hiểu hoặc hiểu chưa căn kẽ dẫn đến ngại thực hiện và có làm thì cũng làm không quyết liệt. Như vậy là chưa đúng tinh thần chỉ đạo của Đảng và nhà nước, đi chậm so với xu thế phát triển tiến bộ của nhân loại.

Yêu cầu bức thiết đặt ra là cần phải xây dựng một nền tảng kiến thức vững chắc về chuyển đổi số, từ đó thay đổi nhận thức của người đứng đầu đối với công cuộc chuyển đổi số quốc gia.

Chuyển đổi số không còn là khái niệm xa lạ đối với chúng ta. Tuy nhiên, để thay đổi từ nhận thức đến hành động về chuyển đổi số trong mỗi người không hề đơn giản. Giải pháp nhằm mục đích góp thêm quan điểm làm thay đổi nhận thức về ba trụ cột chuyển đổi số hiện nay đó là: chính phủ số (hẹp hơn là chính quyền số) - kinh tế số - xã hội số. Làm rõ một số nội dung về nhận thức số đối với một số chủ thể nhất định.

Thứ nhất, Chuyển đổi số là bước phát triển tiếp theo của tin học hóa, có được nhờ sự tiến bộ vượt bậc của những công nghệ mới mang tính đột phá, gọi chung là công nghệ số. Trên thế giới, chuyển đổi số bắt đầu được nhắc đến nhiều vào khoảng năm 2015, phổ biến từ năm 2017. Ở Việt Nam, chuyển đổi số bắt đầu được nhắc đến nhiều vào khoảng năm 2018. Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia vào ngày 03/6/2020. Chuyển đổi số không chỉ giúp tăng năng suất, giảm chi phí mà còn mở ra không gian phát triển mới, tạo ra các giá trị mới ngoài các giá trị truyền thống vốn có.

Chuyển đổi số lấy người dân là trung tâm với 08 lĩnh vực được ưu tiên chuyển đổi đó là: y tế, giáo dục, tài chính ngân hàng, nông nghiệp, giao thông vận tải và logistics, năng lượng, tài nguyên và môi trường, sản xuất công nghiệp. Chuyển đổi số không phải là đưa tất cả lên không gian mạng một cách ồ ạt mà phải có trọng tâm, trọng điểm và then chốt là phải bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng. Thông tin của cá nhân, tổ chức được nhà nước bảo đảm an toàn tuyệt đối và được sử dụng vào việc tạo ra của cải vật chất, phục vụ mọi nhu cầu đời sống thiết yếu và nâng cao của nhân dân. Chiến lược chuyển đổi số do người đứng đầu chỉ đạo xây dựng và phải lan tỏa, thấm nhuần tới từng thành viên của tổ chức. Chiến lược chuyển đổi số bắt đầu từ tầm nhìn của người đứng đầu, nhưng khi thực thi cần không ngừng đo lường, kiểm nghiệm thực tế xem điều gì đang đi đúng hướng và điều gì không, sau đó nhanh chóng điều chỉnh theo thực tế. Trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số là xu thế bắt buộc và tất yếu của một quốc gia phát triển. Cách mạng công nghiệp xảy ra khi có đột phá lớn về công nghệ dẫn đến các thay đổi sâu sắc trong sản xuất và xã hội. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư được cho là bắt đầu từ thập kỷ này với các đột phá và cộng hưởng của các công nghệ số và tạo ra sản xuất thông minh.

Thứ hai, ba trụ cột của chuyển đổi số ở địa phương được xác định là: chính quyền số - kinh tế số - xã hội số. Dù là xét về nghĩa rộng tầm quốc gia hay nghĩa hẹp hơn tầm địa phương, ba trụ cột này cũng có ý nghĩa hết sức quan trọng. Thiếu một trong ba thì quá trình chuyển đổi số khó mà thành công.

Cũng giống như Chính phủ số, chính quyền số là việc đưa toàn bộ hoạt động của chính quyền lên môi trường số, không chỉ là nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, mà còn đổi mới mô hình hoạt động, thay đổi cách thức cung cấp dịch vụ dựa trên công nghệ số và dữ liệu, cho phép người dân và doanh nghiệp cùng tham gia vào quá trình cung cấp dịch vụ. Chính quyền số chính là trụ cột đầu tiên của quá trình chuyển đổi số.

Kinh tế số là trụ cột trung tâm hết sức quan trọng của chuyển đổi số. Kinh tế số là các hoạt động kinh tế có sử dụng thông tin số, tri thức số như là yếu tố sản xuất chính; sử dụng mạng Internet, mạng thông tin làm không gian hoạt động; và sử dụng ICT, tức là viễn thông và công nghệ thông tin để tăng năng suất lao động và để tối ưu nền kinh tế. Kinh tế số giúp tăng năng suất lao động, giúp tăng trưởng kinh tế. Kinh tế số cũng giúp tăng trưởng bền vững, tăng trưởng bao trùm, vì sử dụng tri thức nhiều hơn là tài nguyên. Chi phí tham gia kinh tế số thấp hơn nên tạo ra cơ hội cho nhiều người hơn. Cách nhanh nhất đẩy nhanh nền kinh tế số là sử dụng công nghệ số để thay đổi cách chúng ta đang sản xuất, đang làm việc. Hiện nay chưa có phương pháp thống nhất trên toàn cầu để đo lường giá trị của kinh tế số. Cách đo phổ biến là kinh tế số bao gồm 03 cấu phần: kinh tế số công nghệ thông tin - điện tử - viễn thông; kinh tế số Internet và kinh tế số theo ngành/lĩnh vực. Chính điều này là thách thức nhưng cũng là cơ hội lớn lao mở ra

cho tất cả cá nhân, doanh nghiệp thể hiện sự sáng tạo, học hỏi, nắm bắt cơ hội, vận dụng chuyển đổi số để thúc đẩy phát triển sản xuất, cung cấp sản phẩm ra thị trường - một thị trường mở mang tính cạnh tranh tự do toàn cầu.

Trụ cột thứ ba mà chuyển đổi số hướng đến đó là xã hội số. Xã hội số là mục tiêu lớn nhất, mục tiêu cuối cùng mà công cuộc chuyển đổi số muốn hướng đến. Làm tốt việc xây dựng chính quyền số, kinh tế số thì bài toán xã hội số sẽ đi đúng hướng. Xây dựng xã hội số dựa trên nền tảng: xây dựng công dân số và xây dựng văn hóa số. Một xã hội được gọi là xã hội số thì đương nhiên trong đó sẽ bao gồm những công dân số. Công dân được gọi là công dân số khi đảm bảo chín yếu tố: khả năng truy cập các nguồn thông tin số, khả năng giao tiếp trong môi trường số, kỹ năng số cơ bản, mua bán hàng hóa trên mạng, chuẩn mực đạo đức trong môi trường số, bảo vệ thể chất và tâm lý trước các ảnh hưởng từ môi trường số, quyền và trách nhiệm trong môi trường số, định danh và xác thực, dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư trong môi trường số.

Và công dân số được đánh giá bằng chuẩn mực nhất định gọi là văn hóa số. Văn hóa trong xã hội hình thành qua hàng trăm năm, hàng nghìn năm. Còn xã hội số mới chỉ đang hình thành trong vài chục năm trở lại đây. Vì vậy, văn hóa số cũng mới chỉ đang hình thành, đó là các quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức của con người trong môi trường số. Chính vì vậy, xây dựng văn hóa đã khó, xây dựng văn hóa số còn khó hơn bởi nó phải đáp ứng nguyên tắc vừa giữ gìn phát huy những nét văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, vừa tiếp thu những đặc điểm văn hóa mới tiến bộ để ứng xử linh hoạt trong thời đại chuyển đổi số.

Thứ ba, xác định ba trụ cột không thể thiếu của chuyển đổi số đồng nghĩa với việc cần nâng cao nhận thức của người đứng đầu các cấp về công cuộc chuyển đổi số. Thủ tướng Phạm Minh Chính cho rằng: “Chuyển đổi số là quá trình chuyển đổi cả về tư duy, nhận thức và hành động”. Từ việc hiểu vấn đề, ý thức được tầm quan trọng của nó rồi mới đi đến hành động. Đó là quy luật phù hợp mang tính tất yếu khách quan. Nhận thức đúng thì hành động mới đúng hướng. Hiểu sâu sắc, thấy được mục đích, ý nghĩa thì mới có hành động phù hợp. Để xây dựng vững chắc ba trụ cột thì cần có sự gương mẫu vào cuộc của cả hệ thống chính trị, quyết tâm cao nhất của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, vai trò tiên phong của mỗi cán bộ, công chức, đoàn viên thanh niên, Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ công tác Đề án 06... Chính quyền cũng cần xây dựng chiến lược, kế hoạch truyền thông tổng thể về chuyển đổi số để triển khai nhất quán và xuyên suốt. Nội dung truyền thông cần đảm bảo yếu tố đại chúng, ngắn gọn, gần gũi, dễ hiểu, có chủ đề, chủ điểm, đa kênh, chú trọng các kênh truyền thông số, các mô hình tuyên truyền trực quan sinh động.

Nhận thức số sẽ tập trung vào một số chủ thể sau: nhận thức của người đứng đầu; nhận thức của cán bộ, công chức; nhận thức về vai trò, sức mạnh của các tổ chức chính trị - xã hội; nhận thức của cả cộng đồng.

+ Về nhận thức của người đứng đầu: khi người đứng đầu có nhận thức rõ ràng, sâu sắc và đúng đắn về chuyển đổi số, họ sẽ là nhân tố để lan tỏa và chia sẻ những ý kiến, triển khai công việc đến các thành viên Ban chỉ đạo và người dân. Điều này giúp cung cấp hướng dẫn và cảm hứng cho tất cả mọi người, giúp tạo ra sự đồng thuận và động lực chung, chuyển biến trong nhận thức số.

Vấn đề đặt ra là người đứng đầu này là ai? Tại địa phương, có phải người đứng đầu được hiểu một cách đơn giản là Bí thư Đảng ủy, là Chủ tịch UBND xã? Người đứng đầu mà tôi muốn nói đến ở đây không bó hẹp phạm vi như vậy nữa mà tôi muốn nhấn mạnh đến những người có vai trò trách nhiệm đầu tàu trong bất kì một tổ chức nào ở địa phương dù là tổ chức lớn hay là tổ chức nhỏ. Mở rộng khái niệm, phạm vi người đứng đầu thì mới thấy rõ được tác dụng của việc thay đổi nhận thức của người đứng đầu đối với công cuộc chuyển đổi số. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền (cấp xã) là người có vai trò lãnh đạo, chỉ đạo chung, đưa ra một mục tiêu chung cho cả địa phương thực hiện thì người đứng đầu tổ chức, đoàn thể, thôn, khu dân cư... - người đứng đầu nhỏ hơn có vai trò triển khai, dẫn dắt, mở rộng đối tượng thực hiện theo lãnh đạo, chỉ đạo chung đó. Và quan trọng nhất là người đứng đầu tổ chức nhỏ có thể tùy vào đặc thù riêng của tổ chức, địa bàn, đặc điểm dân cư, tập quán sinh sống của vùng mình để đề xuất triển khai những vấn đề sát đúng thực tế, gần với nguyện vọng của nhân dân nhất. Bởi vì mục tiêu cuối cùng là xây dựng một xã hội văn minh, tốt đẹp, phục vụ tốt nhất, hiệu quả nhất cho người dân.

Ví dụ, trên địa bàn huyện Đắk Song - tỉnh Đắk Nông (cũ) về việc nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trên tất cả mọi lĩnh vực. Hằng năm, Bí thư Đảng ủy tiến hành ký cam kết với Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND xã ký cam kết với Chủ tịch UBND huyện về các nội dung lớn liên quan đến chính trị - kinh tế - xã hội của địa phương. Năm 2024, liên quan đến công tác cải cách hành chính, Chủ tịch UBND xã ký một bản cam kết riêng trên lĩnh vực này với Chủ tịch UBND huyện về các nội dung cần phải thực hiện đạt chỉ tiêu trong năm 2024. Đây chính là một trong những biện pháp để nâng cao trách nhiệm người đứng đầu.

Vậy thì cấp xã, cấp gần với nhân dân nhất nên thực hiện như thế nào để nâng cao nhận thức của người đứng đầu đối với công tác chuyển đổi số? Vừa áp dụng những phương pháp gắn với trách nhiệm nhưng đồng thời áp dụng những biện pháp linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp với tập quán địa phương. Phương pháp mềm dẻo ấy chính là tuyên truyền, chia nhỏ công việc, phân công công việc theo địa bàn cụ thể. Lâu nay, việc phân công công việc cho các tổ chức, đơn vị trên địa

bàn vẫn còn chung chung, một kế hoạch, nhiều đơn vị thực hiện. Người đứng đầu của các đơn vị đa phần là cán bộ kiêm nhiệm, chưa qua đào tạo bài bản cho nên việc triển khai công việc thường lúng túng, không chuyên sâu. Nên chăng cần có phương pháp ngoài kế hoạch thực hiện chung thì nên phân công nhiệm vụ theo đặc thù địa bàn, đặc thù tổ chức để phát huy hết thế mạnh của tổ chức, đơn vị đó. Chúng ta đã làm được điều này rất tốt khi phân công nhiệm vụ cho các tổ chức chính trị - xã hội. Nhưng đối với cánh tay nối dài của chính quyền địa phương là thôn, là hợp tác xã, là khu dân cư thì công tác này vẫn chưa thực sự đảm bảo.

Trong giải pháp chung này, tôi đề xuất thêm một giải pháp nhỏ nhằm giúp thay đổi nhận thức của người đứng đầu cấp nhỏ hơn về công tác chuyển đổi số đó là “Xây dựng chủ đề thi đua cho các thôn, các hợp tác xã trên địa bàn xã để đẩy mạnh chuyển đổi số, hướng tới xã hội số”. Đối với cộng đồng dân cư, Trưởng thôn và Giám đốc Hợp tác xã có vai trò, vị trí hết sức quan trọng. Một bên ông Trưởng thôn có trách nhiệm điều hành toàn bộ hoạt động liên quan đến chính trị - kinh tế - văn hóa - xã hội của thôn (giống như một xã thu nhỏ); một bên ông Giám đốc Hợp tác xã chính là trụ cột về điều hành kinh tế nông nghiệp của thôn, địa bàn bởi kinh tế tại địa phương chiếm hơn 70% tỉ trọng là sản xuất nông nghiệp. Câu hỏi đặt ra là chúng ta đã có phương pháp điều hành hai tổ chức “nhỏ” này để tạo ra giá trị số hay chưa? Đối với thôn thì có một số nội dung đã triển khai nhưng còn sơ bộ, còn đối với Hợp tác xã thì chưa có nội dung cụ thể nào chỉ đạo triển khai. Chúng ta bỏ ngỏ do điều kiện hay chưa có quan tâm mang tính trọng tâm với chính một tổ chức kinh tế quan trọng ở địa phương thuần nông? Đây là hạn chế nhưng cũng chính là cơ hội lớn mở ra đối với chuyển đổi số tại địa phương. Động lực chuyển đổi số trên địa bàn các thôn chính là tạo ra xã hội số còn động lực chuyển đổi số các Hợp tác xã chính là tạo ra kinh tế số.

Trong cuộc họp quốc gia về chuyển đổi số, Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh: “Chuyển đổi số quốc gia là công việc rất lớn, rất chiến lược nhưng phải bắt đầu bằng những hành động cụ thể, mục tiêu cụ thể, làm việc nào dứt điểm việc đó, không thể chung chung được”. Chỉ cần vận dụng tốt chỉ đạo này của Thủ tướng, tôi tin rằng chúng ta sẽ tổ chức triển khai thực hiện thành công chiến lược mang tầm cỡ quốc gia này.

+ Nhận thức của cán bộ, công chức: vì sao cần phải đề cập đến nhận thức của cán bộ, công chức? Bởi vì, cán bộ, công chức không chỉ là người thực thi công vụ mà còn là người có năng lực sáng tạo, có kiến thức, trình độ, được đào tạo bài bản nhất trong hệ thống chính quyền địa phương, là người có năng lực tạo ra giá trị số mạnh nhất cho địa phương, thúc đẩy quá trình xây dựng chính quyền số. Câu hỏi đặt ra là liệu cán bộ, công chức đã nhận thức sâu sắc về chuyển đổi số hay chưa? Câu trả lời là một bộ phận cán bộ, công chức vẫn chưa có cái nhìn đúng đắn về chuyển đổi số vì nhận thức về chuyển đổi số còn hạn chế. Vấn đề này không phải xuất phát từ trình độ mà xuất phát từ thái độ tiếp nhận, xử lý. Hầu hết

các cán bộ, công chức của địa phương đều là thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ công tác Đề án 06 nhưng không phát huy được vai trò, trách nhiệm của mình. Một số cán bộ, công chức còn tự đặt mình ở ngoài cuộc chuyển đổi lớn lao đó. Người Việt Nam ta có câu “Cán bộ đi trước, làng nước theo sau”. Nếu cán bộ, công chức không gương mẫu, không quyết liệt thì làm sao có thể là tấm gương tốt để quần chúng nhân dân học tập, tin tưởng thực hiện theo. Về thay đổi nhận thức của cán bộ, công chức tuy khó mà dễ bởi đã có quy định cụ thể, rõ ràng, nhiệm vụ đã được Luật Cán bộ, công chức quy định. Điều quan trọng nhất là đào tạo một người cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đặt lợi ích của nhà nước, của nhân dân lên hàng đầu có như vậy thì không chỉ chuyển đổi số mà những nhiệm vụ khó hơn cũng sẽ triển khai thực hiện thành công.

Các biện pháp thay đổi nhận thức số của cán bộ, công chức trong thời gian qua chủ yếu là thông qua công tác tập huấn, các hội nghị triển khai và công tác chuyên môn cụ thể. Cán bộ, công chức cũng cần được sử dụng biện pháp “Mưa dầm thấm lâu” để thay đổi nhận thức, hành động vì dường như chúng ta đang đi chậm hơn tiến trình phát triển như vũ bão của xã hội, của thời đại. Cần học tập phương pháp noi gương trong công tác Đảng, phương pháp phân công công việc gắn với trách nhiệm trong công tác và thi đua khen thưởng để tăng năng suất, chất lượng lao động. Tiến tới xây dựng công chức số. Công chức số, cán bộ số phải hoàn thành trước công dân số, như vậy mới tạo ra mục tiêu, động lực thúc đẩy xã hội số phát triển.

Tại Bộ phận Một cửa cấp xã, 100% công chức đều thành tạo những thao tác cơ bản khi xử lý công việc trên môi trường điện tử, sẵn sàng hỗ trợ những cán bộ, công chức khác sử dụng các phần mềm, ứng dụng của công nghệ số, sẵn sàng hỗ trợ người dân, tổ chức trong quá trình tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính. Thậm chí, họ còn là những thành viên tích cực nhất trong tổ công nghệ số cộng đồng. Đó là do sự nỗ lực, không ngừng học và tự học, trao đổi kinh nghiệm, kiến thức không chỉ trong mà còn ngoài đơn vị, tích cực nhờ đến sự hỗ trợ của các cấp chuyên môn khi gặp vấn đề khó, hoặc sự cố phát sinh. Thời gian qua, Bộ phận Một cửa cũng đã tích cực hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng Dịch vụ công trực tuyến - một dịch vụ quan trọng thúc đẩy chuyển đổi số.

Trong phiên họp thường kì về chuyển đổi số, Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông - ông Nguyễn Huy Dũng đã nhận định rằng: “Dịch vụ công trực tuyến là chỉ số quan trọng nhất trong xếp hạng Chính phủ điện tử, Chính phủ số của Liên Hợp Quốc. Muốn nâng hạng quốc gia thì không có cách nào khác là phải có kết quả đột phá hơn nữa với chất lượng Dịch vụ công trực tuyến và số lượng người dân sử dụng, hài lòng với Dịch vụ công trực tuyến. Trọng tâm năm 2023 là cung cấp Dịch vụ công trực tuyến toàn trình, được người dân sử dụng nhiều”. Đất nước đang trong giai đoạn chuyển mình mạnh mẽ, Chính phủ đang quyết liệt chuyển từ truyền thống sang xây dựng Chính phủ thông minh với tinh thần kế

thừa và phát triển. Là cấp chính quyền địa phương, là cấp gần với nhân dân nhất, không lý gì chúng ta có thể đi lệch ra ngoài quỹ đạo chung đó. Chính vì vậy, nói một cách vi mô thì chúng ta cũng phải quyết liệt thay đổi như nhận định trên của Thủ trưởng Nguyễn Huy Dũng để cải thiện vị trí, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số theo đúng tinh thần phát triển chung của xã hội.

+ Nhận thức về vai trò, sức mạnh của các tổ chức chính trị - xã hội: hay nói cách khác, nhận thức của mặt trận và các đoàn thể đối với chuyển đổi số cũng giữ vị trí hết sức quan trọng để quá trình chuyển đổi số thành công. Mặt trận và các đoàn thể là nơi tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân, hội viên, đoàn viên - đông đảo và ưu tú, tiềm tàng một nguồn tài nguyên dồi dào và quyết định lớn vào sự thành công của mọi chính sách mà cấp ủy, chính quyền đưa ra. Nhận thức của các tổ chức này đang là câu hỏi lớn được đặt ra cần có câu trả lời. Theo cách quản lý truyền thống, việc quản lý theo ngành dọc đối với các tổ chức này là lợi thế nhưng cũng là bất cập đối với công tác chuyển đổi số. Lợi thế là việc tập hợp hội viên dễ dàng, triển khai một vấn đề theo chiều dọc sẽ đến gần với nhân dân nhất. Tuy nhiên bất cập là công tác phối hợp với chính quyền lại có nhiều hạn chế. Vai trò của mặt trận và các đoàn thể là vận động, tập hợp nhưng đối với chuyển đổi số, vai trò này chưa phát huy được ưu thế. Nguyên nhân là tính đặc thù của các tổ chức đã tạo ra khoảng cách nhất định với chính quyền. Một phần nguyên nhân nữa đến từ nhận thức, hành động của người đứng đầu tổ chức. Ví dụ đối với một xã thành lập sau như xã Long Sơn - huyện Đắk Mil - tỉnh Đắk Nông (cũ) thì hạn chế lại càng bộc lộ rõ khi khối chính quyền và khối mặt trận, đoàn thể hoạt động ở hai trụ sở cách xa nhau. Yêu cầu bức thiết đặt ra là cần nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của mặt trận và các đoàn thể đối với công cuộc chuyển đổi số, để thay đổi quan điểm sai lệch: chuyển đổi số là công việc của chính quyền. Hiện nay, Đoàn thanh niên đóng vai trò nòng cốt trong khối mặt trận, đoàn thể, tiên phong đi đầu trong công tác chuyển đổi số. Đoàn thanh niên có thể làm được, thì chúng ta tin tưởng rằng các tổ chức khác cũng có thể làm được bởi tổ chức nào cũng có nhiều người tài và tràn đầy nhiệt huyết. Sức mạnh trong tổ chức, sức mạnh trong nhân dân là sức mạnh to lớn, có thể làm thay đổi cả vận mệnh dân tộc, huống gì là công cuộc chuyển đổi số? Tôi tin rằng kết hợp sức mạnh, theo tinh thần mà cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh “Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại” một cách linh hoạt, đồng bộ thì nhiệm vụ nào cũng có thể hoàn thành xuất sắc.

+ Nhận thức của cộng đồng về chuyển đổi số: thay đổi nhận thức cộng đồng về chuyển đổi số là nhiệm vụ khó nhất mà chúng ta cần phải thực hiện. Nhận thức có thay đổi thì hành động mới thay đổi. Nhận thức là cốt lõi của mọi vấn đề. Đặc thù của địa phương chúng ta là thuần nông, người dân sinh sống chủ yếu nhờ vào trồng trọt và chăn nuôi. Người dân lao động, kinh doanh cũng chủ yếu dựa trên các phương pháp truyền thống. Việc áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ vào

sản xuất có nhưng chưa đa dạng. Về đời sống tinh thần, lối sinh hoạt làng xã tồn tại từ lâu đời tạo ra tình làng nghĩa xóm keo sơn gắn bó nhưng cũng tạo ra tâm lý ngại thay đổi. Với sự phát triển như vũ bão của công nghệ thông tin, hiện nay, trên 80% dân số đã có thiết bị thông minh có kết nối internet để sử dụng trong học tập, làm việc, giải trí... Đó chính là lợi thế lớn để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số. Vấn đề đặt ra là chúng ta đã khai thác lợi thế đó như thế nào để mang lại hiệu quả. Theo quan sát chung, phần lớn người dân sử dụng điện thoại thông minh và internet để giải trí: lướt facebook, chơi tiktok, xem phim, nghe nhạc... ; một bộ phận nhỏ có đọc báo, xem thời sự; một bộ phận thì sử dụng mạng xã hội để hỗ trợ trong việc bán hàng online kiếm tiền; và một bộ phận rất nhỏ tận dụng nó để quảng bá thương hiệu, sản phẩm địa phương, quảng bá du lịch, tiềm năng phát triển của địa phương một cách chuyên nghiệp, bài bản. Thậm chí, một bộ phận sử dụng mạng xã hội ô ạt, thiếu văn hóa, tung tin không chính xác gây nhiều loạn thông tin và vô tình đã vi phạm pháp luật. Điện thoại, máy tính chính là công cụ hữu ích nhất để thực hiện chuyển đổi số vì nó là sản phẩm tuyệt vời của công nghệ, chứa đựng tư duy, trí tuệ siêu việt của con người. Nếu chúng ta biết cách khai thác nguồn tài nguyên này thì việc xây dựng cộng đồng số không còn xa. Nhưng tôi cũng cần nhấn mạnh lại lần nữa đó là cần thay đổi nhận thức của người dân trong việc sử dụng tính năng ưu việt của công nghệ thông tin nhằm phục vụ cuộc sống, tạo ra giá trị phát triển. Tôi đã thấy nhiều cá nhân, tổ chức tận dụng được thế mạnh của công nghệ số để tạo ra giá trị riêng cho bản thân, tạo gia giá trị vật chất và tinh thần phục vụ nhu cầu cuộc sống của bản thân và gia đình, thậm chí họ còn tạo ra giá trị số cho cộng đồng như: nâng cao nhận thức và văn hóa đọc bằng cách tạo ra những phần mềm đọc sách miễn phí, phần mềm học ngoại ngữ miễn phí, tạo ra những kênh thương mại điện tử để đưa nông sản lên sàn mà không phải mất công di chuyển... Trong khi đó chúng ta đang chật vật đăng ký mã QR code cho nông sản địa phương để đưa nông sản của người nông dân vượt ra khỏi tầm địa phương, thoát khỏi cảnh bị thương lái ép giá....

Tất cả thay đổi đều phải bắt nguồn từ mạch nguồn lớn nhất: tạo ra giá trị mới thay đổi cuộc sống của nhân dân theo hướng phát triển, hiện đại, giữ gìn và phát huy truyền thống địa phương trên nền tảng số. Chuyển đổi số không chỉ là phục vụ con người mà nó còn mang giá trị bảo vệ.

III. Đối tượng, phạm vi áp dụng

- Đối tượng áp dụng: giải pháp tập trung nhấn mạnh đến thay đổi nhận thức của người đứng đầu, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu từ đó thay đổi nhận thức của cộng đồng đối với công tác chuyển đổi số.

- Phạm vi áp dụng: Giải pháp sử dụng cho các tổ chức, đơn vị tại địa phương, tập trung vào cánh tay nối dài của chính quyền là cấp thôn, hợp tác xã và

các tổ chức giữ vai trò phối hợp, tập hợp thành viên, hội viên như mặt trận và các đoàn thể.

IV. Mục tiêu của việc áp dụng sáng kiến, giải pháp

Mục tiêu là làm thay đổi nhận thức của những người được xem là người đứng đầu tổ chức, đơn vị tại địa phương về công cuộc chuyển đổi số. Từ đó, mới dần dần thay đổi nhận thức của đại bộ phận nhân dân và cuối cùng là hình thành nhận thức của cả cộng đồng về chuyển đổi số. Từ thay đổi nhận thức sẽ thay đổi trong hành động, trong tư duy, trong nếp nghĩ, nếp làm.

V. Thực trạng trước khi áp dụng sáng kiến, giải pháp

Thực trạng có thể thấy rõ đó là nhận thức về chuyển đổi số trong một bộ phận người đứng đầu, cán bộ, công chức vẫn chưa đầy đủ. Thậm chí có một số đồng chí tiếp nhận vấn đề còn chậm hơn so với người dân. Như vậy là chúng ta đang đi ngược lại với tinh thần chỉ đạo chung của Chính phủ, của chính quyền các cấp, đi ngược lại với xu thế phát triển.

Những tổ chức mang tính hỗ trợ cho chuyển đổi số như Tổ công nghệ số cộng đồng, tổ triển khai thực hiện Đề án 06 chưa phát huy hết nguồn lực, chưa thể hiện hết vai trò, trách nhiệm của mình gây ra lãng phí tài nguyên, nguồn lực.

Những cánh tay nối dài của chính quyền làm việc còn thụ động, thậm chí có một số đơn vị không mang lại hiệu quả tích cực nào, làm mất lòng tin của nhân dân như hoạt động của một số hợp tác xã trên địa bàn.

Những cá nhân, tổ chức tham gia tích cực vào chuyển đổi số thường là do họ chủ động tìm tòi, phát hiện và vận dụng, sự hỗ trợ từ chính quyền để khuyến khích, động viên đối với những cá nhân, tổ chức này còn hạn chế. Chính vì vậy mà chưa tạo ra động lực để chuyển đổi.

Công cụ để hỗ trợ cho chuyển đổi số còn nghèo nàn. Những phần mềm dùng chung được thiết kế còn rối rắm, khó hiểu; hạ tầng cơ sở công nghệ thông tin còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu. Ví dụ như tại Trung tâm phục vụ hành chính công hiện nay cơ sở vật chất phục vụ triển khai các nhiệm vụ còn thiếu (máy scan, máy photo, máy in, máy xếp hàng tự động), một số máy vi tính được trang bị đã cũ, hay hư hỏng, cấu hình yếu, không thể cài đặt, nâng cấp sử dụng các chương trình bảo mật hiện nay, gây nguy cơ mất dữ liệu, mất an toàn thông tin. Việc nâng cấp, hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin, trang thiết bị phục vụ số hóa còn hạn chế, chưa kịp thời, trang thiết bị, máy móc phục vụ số hóa chưa đảm bảo, máy tính sử dụng đã nhiều năm, cấu hình thấp dẫn đến việc sử dụng các phần mềm chậm....

6. Dự kiến hiệu quả thu được sau khi áp dụng sáng kiến, giải pháp

Theo tâm lý học, nhận thức đóng vai trò quan trọng tiên quyết đầu tiên khi thực hiện một vấn đề nào đó. Nhận thức và hành động là cặp phạm trù nguyên nhân và kết quả. Nhận thức đúng - hành động đúng. Nhận thức sai - hành động lệch lạc... Đó là điều tất yếu. Chính vì vậy, thay đổi nhận thức chuyển đổi số sẽ tạo ra giá trị vô cùng to lớn, mang tính quyết định về việc tạo ra chính quyền số - kinh tế số - xã hội số.

7. Dự trù kinh phí để triển khai áp dụng sáng kiến, giải pháp (nếu có)

Xác định thay đổi nhận thức là nhiệm vụ lâu dài và thường xuyên và là nhiệm vụ khó cho nên đi đôi với nó là nguồn kinh phí bỏ ra cũng không hề nhỏ. Muốn thay đổi nhận thức thì phải đi từ hành động cụ thể, từ hành động nhỏ đến hành động lớn. Muốn tuyên truyền cũng cần phải có kinh phí hỗ trợ cho những người không hưởng lương, hưởng gì thay đổi nhận thức của cả một hệ thống. Khối lượng công việc thực hiện rất lớn. Khi có kế hoạch hành động cụ thể thì sẽ có dự trù kinh phí thực hiện kèm theo.

PHẦN III: KẾT LUẬN

- Ưu điểm: Phải đi mới biết đường bao xa, phải làm mới biết mình có thể làm đến đâu và tạo ra giá trị gì. Dù là học tập hay làm việc thì cũng phải luôn luôn học hỏi, trau dồi kiến thức, tìm tòi, sáng tạo để nâng cao năng suất, chất lượng và tạo ra giá trị riêng cho mình. Chính phủ đang trên đường xây dựng Chính phủ số, mà muốn được như vậy thì phải có chính quyền số, trong chính quyền số phải có công chức số, trong xã hội số phải có công dân số... Đó là một chuỗi liên kết chặt chẽ để tạo ra giá trị.

Thay đổi nhận thức là nội dung không mới nhưng chưa bao giờ cũ, nó bao hàm cả việc nói và làm. Nói phải nói cho đúng và làm phải tạo ra giá trị, mang lại sự phát triển. Từ nhận thức mới đi đến hành động, đó là quy luật tất yếu khách quan mà chủ nghĩa duy vật biện chứng đã chỉ ra. Giải pháp này cũng đưa ra rất nhiều gợi ý trong công tác quản lý con người và quản lý xã hội nếu các cấp các ngành quan tâm thì cũng có thể mang lại hiệu quả nhất định.

- Hạn chế: Tuy là có nhiều nội dung tích cực nhưng giải pháp cũng còn mang tính chung chung, phân tích về nhận thức vẫn chưa sâu. Và nhắc đến nhận thức thì chắc chắn đây là nhiệm vụ rất khó thực hiện, cần sự quyết liệt, cứng rắn của người đứng đầu các cấp. Kinh tế số là nội dung rất quan trọng nhưng còn bỏ ngo.

- Kiến nghị, đề xuất: Nhận thức để hành động và muốn thay đổi nhận thức thì phải bắt đầu bằng hành động đúng. Mọi quan hệ biện chứng ấy sẽ xuyên suốt quá trình chuyển đổi số nói riêng, tiến trình phát triển kinh tế - xã hội của địa

phương nói chung. Kiến nghị các cấp, các ngành cần vào cuộc quyết liệt, mở rộng phạm vi, đối tượng tập huấn, cần có tập huấn chuyên đề từng nội dung riêng của chuyển đổi số để các tổ chức, đơn vị và người đứng đầu hiểu đúng, hiểu sâu về chuyển đổi số.